

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

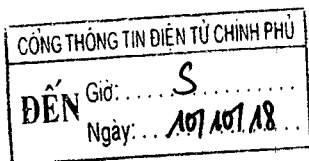
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /2018/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định một số mức chi sự nghiệp
bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2018.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-g

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Lâm Đồng, Đài PTTH tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt



PHỤ LỤC
QUY ĐỊNH MỘT SỐ MỨC CHI SỰ NGHIỆP
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2018/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi tối đa theo quy định của Bộ Tài chính (1.000 đồng)	Mức chi áp dụng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án:				
a)	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	1.000 - 2.000	1.600	
b)	Lập dự án	Dự án	3.000 - 5.000		
	- Dự án dưới 500 triệu đồng.			2.400	
	- Dự án từ 500 triệu đồng đến dưới 2.000 triệu đồng.			3.200	
	- Dự án trên 2.000 triệu đồng.			4.000	
c)	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	
2	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp			
a)	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	400	Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
b)	Thành viên, thư ký	Người/buổi	300	240	
c)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	120	
d)	Nhận xét đánh giá của uỷ viên phản biện	Bài viết	500	400	
đ)	Nhận xét đánh giá của uỷ viên hội đồng	Bài viết	300	240	
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	500	400	Trường hợp không thành lập Hội đồng
4	Điều tra, khảo sát				
a)	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	500	
b)	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin				
	- Cá nhân	Phiếu	50	40	
	- Tổ chức	Phiếu	100	80	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi tối đa theo quy định của Bộ Tài chính (1.000 đồng)	Mức chi áp dụng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (1.000 đồng)	Ghi chú
c)	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
d)	Chi cho người dẫn đường	người/ngày	100	80	Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
đ)	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	người/ngày	200	160	
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:				
a)	Nhiệm vụ	Báo cáo	5.000	5.000	
b)	Dự án	Báo cáo	10.000-15.000	8.000-12.000	
6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)				
a)	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	560	
b)	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	600	480	
c)	Ủy viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	300	240	
d)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	120	
đ)	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	400	
e)	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	240	
g)	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)	Bài viết	400	320	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi tối đa theo quy định của Bộ Tài chính (1.000 đồng)	Mức chi áp dụng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (1.000 đồng)	Ghi chú
7	Hội thảo khoa học (nếu có)				
a)	Người chủ trì	Người/buổi	500	400	
b)	Thư ký Hội thảo	Người/buổi	300	240	
c)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	120	
d)	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	300	
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ				
a)	Nghiệm thu nhiệm vụ:				
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	400	400	
	- Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	200	
b)	Nghiệm thu dự án:				
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	560	
	- Thành viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	400	320	
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	bài viết	500	500	
	- Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng (nếu có)	Bài viết	400	320	
	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	120	
9	Chi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện, cấp xã				
a)	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp huyện	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang nhân với mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,2 lần hệ số lương bậc 1 công chức loại A1 theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang nhân với mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ tiền lương được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
b)	Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp xã	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	Mức chi hợp đồng lao động tối đa bằng 1,2 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.	
10	Chi giải thưởng môi trường				
a)	Tổ chức		8.000-20.000	10.000	
b)	Cá nhân		5.000-15.000	5.000	